TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22A/2020/HS -PT
Ngày: 24/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Xuân Tuấn
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu M
Bà Nghiêm Thị Lượng

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà*:** Ông Ngô Xuân Quý- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLPT- HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Lê Quỳnh A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 138/2019/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Bắc Ninh.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Lê Quỳnh A, sinh năm 1995; HKTT: Thôn GL, xã LC, huyện CL, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Bố đẻ: Lê Công Đ, sinh năm 1967; Mẹ đẻ Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ hai; CH Nguyễn Văn N (bị cáo trong cùng vụ án), sinh năm 1994; Có 2 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự, tiền án: Không; Bị tạm giữ, từ ngày 07/6/2019 đến ngày 13/6/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn N và Nguyễn Ngọc T; Những bị hại là chị Đào Thị Hoa H do bà Đào Thị Ch đại diện, Chị Nguyễn Thị M Nh và chị Hà Thị B; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Mạnh T, anh Trần Bá M và anh Đán Văn K không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N và Lê Quỳnh A là vợ cH, không có thu nhập ổn định, lười lao động nên đã rủ nhau đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền ăn tiêu. N và Quỳnh A đã thực hiện 2 vụ án, cụ thể như sau:

Vụ án xảy ra ngày 07/6/2019:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07/6/2019, N chở Quỳnh A bằng xe mô tô BKS 29L1- 378.62 đi từ nhà ở Gia Lâm đến khu công nghiệp Đại Đồng – Hoàn Sơn với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác nếu có sơ hở. Đến khu vực gần cổng Công ty ABC thuộc địa phận thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh phát hiện chị Hà Thị B đang điều khiển xe mô tô đi phía trước. N phát hiện tại hốc để đồ bên tay trái phía dưới tay lái xe của chị B có một chiếc điện thoại di động. N bảo Quỳnh A bám chặt vào N. Quỳnh A hiểu ý là N sẽ giật tài sản nên đã ngồi áp sát và bám chặt. N tăng ga đuổi theo chị B, rồi áp sát phía bên trái xe. Khi xe của N song song với xe của chị B, N buông tay phải (tay ga), nhoài người giật chiếc điện thoại ở hốc để đồ. N nhanh chóng để chiếc điện thoại ở yên xe mô tô và ngồi lên, tiếp tục tăng ga bỏ trốn theo hướng Cống Bựu, xã Liên Bão và tiếp tục đi theo hướng lên thành phố Bắc Ninh. Trên đường bỏ chạy, N đưa cho Quỳnh A chiếc điện thoại. Đến thành phố Bắc Ninh, Quỳnh A đưa lại điện thoại. N đã cất giữ tại túi quần bên trái.

Chị B sau khi bị giật tài sản đã tri hô. Lực lượng công an TD đang tuần tra và anh Nguyễn Văn M đang điều khiển xe mô tô phía sau xe của chị đã đuổi theo xe của N. Đến khu vực Bồ Sơn, phường Võ Cường thì N và Quỳnh A bị bắt giữ.

Tại kết luận định giá tài sản số 25 ngày 28/6/2019 đã kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 loại 32GB màu H giá trị còn lại là 5.600.000đồng. Chiếc điện thoại đã được thu hồi và trao trả cho chị Hà Thị B.

Vụ án xảy ra ngày 30/4/2019:

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo N và Quỳnh A còn khai nhận hành vi cướp giật tài sản xảy ra tại xã Hoàn Sơn. Khoảng 12h ngày 30/4/2019, N điều khiển xe mô tô trên, chở Quỳnh A ngồi phía sau. Vừa đi, N vừa quan sát xem có ai sơ hở tài sản thì cướp giật. Khi đến khu vực gần Ủy ban nhân dân xã Hoàn Sơn (thuộc địa phận thôn Bất Lự, xã Hoàn Sơn), N thấy N thanh niên (anh Đào Đức Đạt) chở một phụ nữ (chị Đào Thị Hoa H) bằng xe đạp điện, đi ngược chiều. N quan sát tại túi quần bên trái phía sau của chị H có một chiếc điện thoại di động hở nửa thân máy ra bên ngoài. N bảo Quỳnh A bám chặt vào và tăng tốc đuổi theo xe anh Đạt. Quỳnh A hiểu ý đã ngồi áp sát và ôm chặt N. Khi xe của N đi song song với xe của anh Đạt, N bỏ tay ga, nhoài người sang phía chị H, nhanh chóng giật chiếc điện thoại. Chị H hô hoán. Anh Đạt đuổi theo nhưng không kịp. Trên đường tẩu thoát, N đưa điện thoại cho Quỳnh A giữ. Quỳnh A tháo simcard vứt đi rồi đưa lại điện thoại cho N. Ngày 2/5/2019, N đem bán chiếc điện thoại cho

anh Nguyễn Mạnh T với giá 2.200.000đồng. Số tiền đã được N sử dụng chi tiêu sinh hoạt gia đình. Sau khi mua điện thoại của N, anh T đã bán cho người không quen biết với giá 3.000.000đồng. Đến nay, chiếc điện thoại chưa thu hồi được. Anh T đã tự giác nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 800.000đồng tiền thu lợi bất chính.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27 ngày 15/7/2019 đã kết luận: Chiếc điện thoại Iphone X màu trắng, bản 64GB giá trị còn lại là 14.000.000đồng. Chị H yêu cầu bị cáo N và Quỳnh A phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại trên.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 138/2019/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố bị cáo Lê Quỳnh A phạm tội "Cướp giật tài sản". Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Quỳnh A 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 07/6/2019 đến ngày 13/6/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn N và Nguyễn Ngọc T; tuyên về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11/2019, bị cáo Lê Quỳnh A kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quỳnh A giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo khai: Bị cáo là vợ của N nên chỉ biết đi theo cH. Trước khi đi, N không nói cho bị cáo biết sẽ đi cướp giật tài sản. Khi N chuẩn bị điều khiển xe máy tiếp cận gần bị hại mới nói cho bị cáo biết để ngồi sát lại, đề phòng khi N tăng ga bỏ chạy sẽ bị ngã. Nhưng bị cáo cũng biết là N chuẩn bị áp sát bị hại để giật tài sản. Bị cáo thừa nhận hành vi đồng phạm cùng với bị cáo N nhưng đề nghị HĐXX xem xét mức độ hành vi của bị cáo, đồng thời xem xét điều kiện, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện đang phải nuôi dưỡng hai con nhỏ và bị cáo đã nộp thêm số tiền 7.000.000đ để bồi thường đủ thiệt hại cho phía bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm số tiền 7.000.000 đồng để khắc phục đủ cho phía bị hại. Tuy nhiên, xét thấy hành vi của bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, đồng thời có khả năng gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện Kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Quỳnh A đã thừa nhận hành vi: lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã cùng với bị cáo Nguyễn Văn N sử dụng xe máy để áp sát xe của bị hại là các các phụ nữ điều khiển xe mô tô hoặc đang lưu thông trên đường. Sau đó nhanh chóng giật lấy tài sản và tẩu thoát. Bằng các thủ đoạn trên: Vợ cH N và Quỳnh A đã chiếm đoạt của chị Hà Thị B chiếc điện thoại di động OPPO F5 màu H vào ngày 07/6/2019 có trị giá 5.600.000 đồng. Trước đó, vào ngày 30/4/2019 đã chiếm đoạt của chị Đào Thị Hoa H chiếc điện thoại Iphone X màu trắng, bản 64GB có giá trị là 14.000.000 đồng. Thủ đoạn này không những làm mất an T giao thông mà còn có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của bị hại và những người đang tham gia giao thông. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm tội "Cướp giật tài sản" với T tiết định khung tăng nặng: *"Dùng thủ đoạn nguy hiểm"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; Gây mất trật tự trị an trên địa bàn; Hoang mang trong quần chúng nhân dân; Mất an T giao thông; Đe dọa tính mạng, sức khỏe, tài sản của người đang lưu thông trên đường. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo chưa thành khẩn khai báo, không thừa nhận hành vi, do vậy tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo được hưởng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo thừa nhận có tội và đã thành khẩn khai báo đồng thời ngày 11/12/2019 bị cáo đã nộp thêm số tiền 7.000.000đ theo biên lai thu số BN/2010/000596 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TD, tỉnh Bắc Ninh để bồi thường đủ cho phía bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bản án sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hình vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, HĐXX xét thấy không có

căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quỳnh A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lê Quỳnh A 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 07/6/2019 đến ngày 13/6/2019.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Lê Quỳnh A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Vụ 1- TAND tối cao; TAND cấp cao;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *Phòng PC 10 - CA tỉnh Bắc Ninh;*
- *CQĐT; VKS; TAND huyện TD;*
- *Bị cáo; đương sự;*
- *Lưu.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Xuân Tuấn

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu M **Nghiêm Thị Lượng** **Đinh Xuân Tuấn**